TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Pc **----------**

Bản án số: **107**/2022/HS - ST
Ngày:03/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘICHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Nguyễn Hồng Đức***

2. Bà Bùi Thị Mai

Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Thùy Liên*** **-** Thư ký Tòa án nhân dânhuyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/HS-ST ngày 11/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST - HS ngày 18/7/2022đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1990; HKTT: Xóm Long Biên, xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hải Sơnvà bà Trần Thị Trình; Tiền án, tiền sự: Ngày 26/5/2015 Tòa án nhân dân quậnLong Biên, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Ngày 06/9/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24tháng; Nhân thân: Ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Danh chỉ bản số 295 ngày 24/5/2022 tại Công an huyện Thanh Trì);Bị cáohiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội theo quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm(có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Dương Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 12, ngõ 178 đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 28/12/2021, Trần Văn P mang theo 01 chìa khóa xe máy rồi đi bộ đến khu vực tòa nhà chung cư Đ, thuộc địa phận xã T, huyện T, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Đến nơi, P quan sát thấy trước sảnh của tòa nhà CT10B có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Biển kiểm soát 29T3 – 9157của anh Dương Văn T (Sinh năm: 1971, Trú tại: Số 12, ngõ 178 đường P, xã T, huyện T, Hà Nội), đầu xe quay vào phía trong, đuôi xe quay ra ngoài đường không có người trông giữ. P tiến lại gần và dùng chiếc chìa khóa mang theo trên ngườimở được khóa điện của xe mô tô. Sau đó, P dắt xe ra ngoài, nổ máy và điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi về khu vực phường Đ, quận H, Hà Nội. Trên đường đi, P dừng xe, tháo Biển kiểm soát kẹp vào khung xe. Khi P đi đến khu vực cầu Vĩnh Tuy, thuộc địa phận phường V, thành phố Hà Nội, P vứt chiếc biển kiểm soát xuống sông Hồng rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực D, xã Y, huyện G, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, P gặp và mua của một người đàn ông và một người phụ nữ (hiện chưa xác định được lý lịch) 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Mua xong, P cất gói ma túy vào túi áo phía trước bên phải P đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà của Nguyễn Anh T (Sinh năm: 1983, địa chỉ: Tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội) ở số nhà 46, đường Đ, D, xã Y, huyện G, Hà Nội để sử dụng ma túy.

Do xe mô tô của anh T có thiết bị định vị nên anh T đã kiểm tra và phát hiện chiếc xe mô tô của anh đang ở khu vực nhà số 46, đường Đ, D, xã Y, huyện G, Hà Nội nên anh T trình báo sự việc đến Công an xã Y, huyện Gia Lâm.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2021, Tổ công tác Công an xã Y – Công an huyện Gia Lâm tiếp nhận trình báo của anh T nên đã tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của Nguyễn Anh Th ở số 46, đường Đ, D, xã Y, huyện G, Hà Nội, Hà Nội. Quá trình kiểm tra hành chính, tổ công tác phát hiện và thu giữ chiếc xe mô tô của Yamaha Jupiter không đeo biển kiểm soát và 01 chìa khóa xe. Tiếp tục kiểm tra phòng ngủ của Nguyễn Anh T, tổ công tác phát hiện T và P đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ toàn bộ số ma túy và các đồ vật tài liệu có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy của của T và P, đồng thời đưa T và P về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm, Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm đã tiến

hành bàn giao vật chứng, tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì để điều tra, xử lý theo thẩm quyền về hành vi trộm cắp tài sản của P.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 15/2/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Trì kết luận: "***Xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 29T3 – 9157, đã qua sử dụng có trị giá là 2.384.000 đồng".***

Tại Cơ quan điều tra:

- Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Anh Dương Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 Pt ngày 28/12/2021, anh T dựng 01 xe mô tô Yamaha Jupiter Biển kiểm soát 29T3 – 9157 tại trước sảnh Chung cư CT10B Đ, xã T, huyện T, Hà Nội để đi mua hàng. Sau khi đi mua hàng, anh T quay ra thì phát hiện mất xe. Do xe của anh T có gắn thiết bị định vị nên anh T biết vị trí xe và đã trình báo cơ quan công an xã Y, huyện Gia Lâm, Hà Nội. Anh T đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với chiếc biển kiểm soát số 29T3 -9157 của xe mô tô Yamaha Jupiter đã bị bị cáo vứt xuống sông Hồng, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Đối với 01 chiếc chìa khóa thu giữ của Trần Văn P là vật chứng của vụ án, cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn P xảy ra tại số nhà 46, đường Đ, D, xã Y, huyện G, Hà Nội Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử và tuyên phạt bị cáo 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

Bản cáo trạng số 101/CT - VKSTT ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Trần Văn P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểms khoản 1, Điều 51; điều 56; điều 38Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 10 - 16tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án số 87/2022/HSST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án từ 22 – 28 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về dân sự: Không xét.

- Về vật chứng: Tịch thu 01 chìa khóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sảnvà các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án - có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/12/2021 tại trước tòa CT10B, Khu chung cư Đ thuộc xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, Trần Văn P đã có hành vilén lút chiếm đoạtchiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 29T3 - 9157của anh Dương Văn T có giá trị 2.384.000đồng.Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tạikhoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáomới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi trả cho người bị hại -làtình tiết giảm nhẹ quy định tại điểms khoản 1; khoản 2Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án năm 2015 và 01 tiền sự (đã được xóa). Ngoài ra, ngày 20/6/2022, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử và tuyên phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án đã có hiệu lực pháp luật nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án theo nguyên tắc tổng hợp hình phạt được quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng ». Xét bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang bị tạm giam và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5**]**Về bồi thường dân sự và vật chứng:

- Người bị hại là anh Dương Văn T đã nhận lại tài sản bị bị cáo chiếm đoạt, anh T không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc chiếc chìa khóa thu giữ của bị cáo là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy..

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 56Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P **10 (mười)**tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **12 (mười hai)** tháng tù tại bản án số 87/HSST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, buộc bị cáo phải chấp hình hình phạt chung của 2 bản án là **22 (hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy (hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022)

4. Về án phí:Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Cơ sở giam giữ;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài